

Số: 932/KH-UBND

Bình Lư, ngày 18 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030 (gọi tắt là Nghị quyết số 09-NQ/TU). Kế hoạch số 3066/KH-UBND ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh Lai Châu. UBND xã Bình Lư xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TU; cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết phù hợp điều kiện thực tế của xã, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm và khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong Nhân dân. Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương để thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU phải đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã. Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải khả thi, lộ trình thực hiện rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời gian thực hiện. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với kết quả, sản phẩm, có cơ chế, công cụ đo lường, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển mạnh khu vực kinh tế tư nhân, hình thành một số doanh nghiệp và dự án đầu tư có sức lan tỏa, góp phần đưa kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, ổn định, an toàn, bình đẳng; phát triển kinh tế tư nhân gắn với thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững; hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh; dần hình thành các doanh nghiệp lớn dẫn dắt, có sức lan tỏa trong nền kinh tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu trên địa bàn xã có 37 hợp tác xã, 10 tổ hợp tác hoạt động hiệu quả; tích cực tham gia và triển khai thực hiện các chính sách thu hút, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của xã, tạo điều kiện để doanh nghiệp trên địa bàn từng bước phát triển ổn định, bền vững, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân kinh tế tư nhân đạt khoảng 10-12%/năm; kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 40 - 45% tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, giải quyết việc làm cho khoảng 20 - 30% tổng số lao động; góp phần đảm bảo tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 18%.

- Từng bước nâng cao trình độ quản lý, năng lực ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đổi mới sáng tạo và triển khai chuyên đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của xã

Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân đồng thời xác định công tác thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng thực hiện; đồng thời, phân công rõ trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; giao đầu mối chủ trì từng nhóm nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư.

Thường xuyên quán triệt cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

Tiếp tục nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của Ban Đồng hành cùng Doanh nghiệp xã Bình Lư nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân; chủ động đề xuất UBND tỉnh vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của xã.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết, đề nghị khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời rút kinh nghiệm, đề xuất điều chỉnh kịp thời các chính sách chưa phù hợp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, bảo đảm đúng quy định pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí và tiêu cực.

2. Thu hút đầu tư vào các lĩnh vực trọng điểm; hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Tập trung thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện môi trường, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên và lao động địa phương; đồng thời tiếp tục hoàn thiện chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Trọng tâm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Lĩnh vực nông lâm nghiệp:

+ Quy hoạch sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, ứng dụng khoa học công nghệ, thích ứng biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; tăng cường liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã theo chuỗi giá trị.

+ Phát triển các sản phẩm chủ lực như: Chè, dong riêng, lúa đặc sản, cây ăn quả, mắc ca, chanh leo, cá nước lạnh; nghiên cứu trồng sâm Lai Châu tại khu vực phù hợp.

+ Nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, tập trung sản phẩm từ 3 sao trở lên; xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, đẩy mạnh xúc tiến thương mại.

+ Triển khai định hướng phát triển nông nghiệp xanh, tập trung sản xuất nông sản chất lượng cao, đồng thời bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người. Xây dựng 2 - 3 ha sản xuất công nghệ cao (nhà màng, tưới nhỏ giọt...); Phát triển sản phẩm chủ lực: miến dong Bình Lư, lúa hàng hóa, cá tầm, cá hồi; 100% sản phẩm OCOP có truy xuất nguồn gốc (QR); Đẩy mạnh thương mại điện tử, bán hàng online.

+ Tập trung thâm canh diện tích hiện có, phát triển vùng rau, vùng lúa, vùng cây ăn quả ứng dụng quy trình VietGAP, hình thành các sản phẩm OCOP có thương hiệu mạnh. Phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng tập trung bán công nghiệp; khuyến khích mô hình nuôi cá nước lạnh gắn với quy hoạch sử dụng hiệu quả mặt nước hiện có.

+ Tập trung nâng cao chất lượng rừng, quản lý và bảo vệ rừng hiệu quả, gắn với khai thác hợp lý lâm sản phụ nhằm nâng cao giá trị kinh tế dưới tán rừng. Đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng bền vững, kết hợp hài hòa giữa bảo vệ tài nguyên rừng với phát triển du lịch sinh thái và thực hiện hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, góp phần tăng thu nhập cho người dân và bảo vệ môi trường sinh thái.

+ Tiếp tục nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; tập trung rà soát, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí còn yếu như môi trường, giảm nghèo, nước sạch và vệ sinh. Gắn xây dựng nông thôn mới với phát triển kinh tế bền vững, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời từng bước hoàn thiện hạ tầng và cải thiện điều kiện sống khu vực nông thôn.

- Lĩnh vực công nghiệp:

+ Định hướng thu hút đầu tư có trọng tâm vào các ngành, lĩnh vực có lợi thế của địa phương như chế biến nông - lâm sản gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ (chè, dong riềng, lúa gạo hàng hóa, cây ăn quả ...), sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường và các sản phẩm thủ công phục vụ du lịch. Ưu tiên thu hút các dự án có quy mô phù hợp, ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao giá trị gia tăng, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững.

+ Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển các làng nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, sản xuất miến dong, nghề mộc, nghề rèn... gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Từng bước hình thành các sản phẩm đặc trưng mang bản sắc địa phương, góp phần bảo tồn văn hóa dân tộc, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và phát triển sinh kế bền vững cho người dân.

+ Chủ động rà soát, đề xuất quy hoạch và từng bước hình thành các cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp quy mô nhỏ, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tập trung tạo quỹ đất sạch, hoàn thiện hạ tầng thiết yếu để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực chế biến sâu, sản xuất hàng hóa có giá trị gia tăng cao. Đồng thời, thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

+ Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua việc tăng cường cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã; nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất. Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động.

+ Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động đầu tư trên địa bàn; thực hiện nghiêm các quy định về quy hoạch, trật tự xây dựng và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm; đồng thời phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư trong quá trình triển khai các dự án đầu tư, bảo đảm phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Lĩnh vực du lịch, dịch vụ:

+ Tập trung định hướng phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn. Chủ động rà soát, quy hoạch và kêu gọi thu hút đầu tư vào các điểm du lịch cộng đồng có tiềm năng như Chu Va 6, Chu Va 8, Nà Phát... theo hướng đồng bộ, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống người dân. Ưu tiên thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia đầu tư khai thác, quản lý và vận hành các điểm du lịch.

+ Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng mang tính khác biệt, có khả năng thu hút khách và tạo giá trị gia tăng cao như: du lịch văn hóa dân tộc Thái - Lự, du lịch trải nghiệm nông nghiệp, leo núi, khám phá thiên nhiên, ẩm

thực truyền thống, làng nghề... Khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân đầu tư phát triển các mô hình homestay, farmstay, du lịch trải nghiệm gắn với sản xuất nông nghiệp, góp phần đa dạng hóa sản phẩm, kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách.

+ Tăng cường thu hút đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển hạ tầng và dịch vụ du lịch; tập trung kêu gọi đầu tư cải tạo, khai thác hiệu quả không gian Hồ Mường Lự và các khu vực phụ trợ trở thành điểm đến du lịch, giao lưu văn hóa, ẩm thực, tổ chức sự kiện. Đồng thời, thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết du lịch giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân; tăng cường kết nối tour, tuyến với các địa phương lân cận như phường Sa Pa (Lào Cai), Điện Biên nhằm mở rộng thị trường và nâng cao sức cạnh tranh.

+ Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá và chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch nhằm hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Từng bước xây dựng cổng thông tin du lịch, bản đồ số, số hóa tài nguyên du lịch; tăng cường quảng bá trên các nền tảng mạng xã hội, hợp tác với các KOLs, Travel Blogger để thu hút khách du lịch. Khuyến khích thành lập hợp tác xã du lịch cộng đồng, hỗ trợ đào tạo kỹ năng làm du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ, chuẩn hóa hoạt động kinh doanh của các hộ gia đình và doanh nghiệp.

+ Song song với phát triển du lịch, thúc đẩy phát triển thương mại – dịch vụ theo hướng hiện đại, tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân mở rộng hoạt động kinh doanh. Hình thành các điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP, chợ phiên, không gian ẩm thực, dịch vụ phục vụ khách du lịch. Khuyến khích ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn tín dụng để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên thu hút đầu tư tư nhân vào hạ tầng du lịch - dịch vụ, từng bước xây dựng Bình Lư trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn, đồng thời hướng tới xây dựng xã thương mại điện tử trong giai đoạn tới.

- Triển khai thực hiện các cơ chế đặc biệt để phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân (gồm: Hỗ trợ cung cấp thông tin, quy hoạch, trình tự thực hiện các dự án đầu tư; hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, tín dụng; ưu đãi về thuế; hỗ trợ khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực; hỗ trợ xúc tiến thương mại).

- Tạo thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt dự án; xây dựng quy chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan trong công tác thẩm định và quản lý, giám sát đầu tư với các dự án đầu tư để phân công rõ nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp và nhà đầu tư.

3. Thực hiện công tác quy hoạch và phát triển kết cấu hạ tầng bảo đảm tính liên kết, bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thu hút

đầu tư của xã

- Thực hiện quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045; quy hoạch nông thôn. Quan tâm dành quỹ đất sạch hợp lý cho các dự án đầu tư chiến lược.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyên đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong thực hiện các thủ tục hành chính để kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh thuận lợi; giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hỗ trợ tích cực trong công tác giải phóng mặt bằng. Tập trung rà soát tháo gỡ các dự án có khó khăn, vướng mắc về thủ tục, chậm tiến độ, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai, tránh nguy cơ lãng phí.

4. Phát triển nguồn nhân lực, đồng thời nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân phát triển

- Triển khai đồng bộ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho các lĩnh vực ưu tiên; chú trọng đào tạo nghề, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp cho lao động địa phương. Tăng cường liên kết giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp, xây dựng mô hình “đào tạo theo nhu cầu doanh nghiệp”.

- Khuyến khích xã hội hóa hình thành các hiệp hội ngành nghề, câu lạc bộ doanh nghiệp, liên minh hợp tác xã nhằm tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, hợp tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

5. Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá và hỗ trợ đầu tư

- Xây dựng và triển khai kế hoạch xúc tiến đầu tư của xã gắn với tiềm năng, lợi thế của địa phương; chủ động kêu gọi, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực trọng điểm như: Nông nghiệp, du lịch, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

- Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh và tiềm năng của xã, xây dựng các nội dung truyền thông (hình ảnh, video, tài liệu) giới thiệu sản phẩm đặc trưng, điểm du lịch, quỹ đất và cơ hội đầu tư; tăng cường quảng bá trên nền tảng số, mạng xã hội và các kênh thông tin đại chúng.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất; hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai dự án.

- Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, lấy sự hài lòng của người dân và nhà đầu tư làm thước đo hiệu quả công việc.

- Rà soát, xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư của xã giai đoạn 2026 - 2030 (nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, du lịch cộng đồng, thương mại - dịch vụ, ...); công khai minh bạch thông tin để thu hút các nhà đầu tư quan tâm.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa đồng thời hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Khuyến khích phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ hợp tác trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; thúc đẩy các mô hình liên kết sản xuất - kinh doanh hiệu quả giữa doanh

ng nghiệp, hợp tác xã và người dân.

- Đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư quy mô phù hợp trong đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, du lịch cộng đồng, thương mại - dịch vụ; huy động nguồn lực xã hội hóa trên cơ sở hiệu quả kinh tế - xã hội.

- Hỗ trợ hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh tiếp cận chính sách, thủ tục pháp lý; hỗ trợ ứng dụng chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng số trong quản lý, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; nâng cao năng lực quản trị, kế toán, marketing.

- Tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn phối hợp với các tổ chức tín dụng, ngân hàng, quỹ hỗ trợ để giúp doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch và dịch vụ.

- Thu hút và hỗ trợ nhà đầu tư phù hợp với quy mô địa phương ưu tiên các doanh nghiệp đầu tư vào chế biến nông sản, phát triển du lịch cộng đồng, dịch vụ; tạo điều kiện về mặt bằng, lao động và môi trường đầu tư để doanh nghiệp hoạt động ổn định, lâu dài.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế bao trùm hỗ trợ thanh niên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số tham gia sản xuất kinh doanh; phát triển các mô hình sinh kế bền vững, góp phần giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho người dân.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn của xã, các ban tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, Kế hoạch của UBND xã đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Phòng Kinh tế xã chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn. Chủ động rà soát tiềm năng, lợi thế, danh mục các lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh tiếp cận các cơ chế, chính sách phát triển sản xuất, kinh doanh. Định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời phối hợp triển khai các hoạt động đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, thương mại, dịch vụ.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và nhà đầu tư; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, hiệu quả.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động hỗ trợ sản xuất, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương; hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, kết nối tiêu thụ sản phẩm, phát triển du lịch cộng đồng và các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế, thành lập và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

7. Chế độ thông tin, báo cáo các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các thôn, bản và các đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 04/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026-2030 của UBND xã Bình Lư./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể xã;
- Trưởng các bản;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Tuấn

PHỤ LỤC 01
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TU NGÀY 04/3/2026
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Bình Lư)

STT	Tên chương trình/ Đề án/ Kết luận	Cơ quan chủ trì, tổng hợp	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 09-NQ/TU và các chủ trương, chính sách về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, bản	Thường xuyên
2	Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2026
3	Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phát triển kinh tế tư nhân	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026–2030
4	Rà soát, giới thiệu tiềm năng, lợi thế, quỹ đất, danh mục các lĩnh vực ưu tiên để thu hút đầu tư trên địa bàn xã	Phòng Kinh tế	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các thôn, bản, các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026–2030
5	Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận thông tin quy hoạch, đất đai, thủ tục đầu tư, sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền	Phòng Kinh tế	Trung tâm Phục vụ hành chính công, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026–2030
7	Tuyên truyền, vận động phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh; hỗ trợ các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả	Phòng Kinh tế	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, bản	Hằng năm
8	Hỗ trợ phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với OCOP, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm	Phòng Kinh tế	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các hợp tác xã, tổ hợp tác, các đoàn thể	Thường xuyên

9	Phát triển du lịch cộng đồng, thương mại, dịch vụ; hỗ trợ quảng bá các điểm du lịch, sản phẩm đặc trưng của địa phương	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các thôn, bản, hợp tác xã, hộ kinh doanh	Giai đoạn 2026–2030
10	Tổ chức đào tạo nghề, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026–2030
11	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan	Hằng năm